

Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2025: Mục tiêu, Dự báo và Chiến lược truyền thông

Ngày: 29/09/2025

Giới thiệu

Kinh tế Việt Nam đã chứng tỏ khả năng phục hồi và tính năng động đáng kể trong những năm gần đây, định vị mình là một nhân tố chủ chốt trong chuỗi cung ứng toàn cầu và là điểm đến hấp dẫn cho đầu tư nước ngoài. Tính đến tháng 9 năm 2025, quốc gia đang tích cực theo đuổi các mục tiêu kinh tế đầy tham vọng cho năm hiện tại, xây dựng trên hiệu suất mạnh mẽ trong năm 2024 bất chấp những thách thức toàn cầu (Báo cáo của Ngân hàng Thế giới về Việt Nam). Báo cáo này đi sâu vào bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2025, kiểm tra các mục tiêu chính của chính phủ, các dự báo kinh tế hiện hành từ nhiều tổ chức khác nhau và những nỗ lực truyền thông chiến lược được sử dụng để thúc đẩy ổn định, thu hút đầu tư và duy trì niềm tin của công chúng. Hiểu rõ những khía cạnh này là rất quan trọng đối với các bên liên quan tìm cách định hướng hoặc đóng góp vào đà tăng trưởng kinh tế liên tục của Việt Nam (Báo cáo Triển vọng Châu Á Thái Bình Dương của IMF).

Mục lục

- Giới thiệu
 - Hiệu suất kinh tế Việt Nam năm 2024: Nền tảng cho năm 2025
 - Mục tiêu và dự báo kinh tế năm 2025
 - * Tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)
 - * Kiểm soát lạm phát và chính sách tiền tệ
 - * Thương mại, đầu tư và Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)
 - Các động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025
 - * Chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo
 - * Tăng trưởng xanh và phát triển bền vững
 - * Phát triển cơ sở hạ tầng
 - Thách thức và rủi ro đối với triển vọng năm 2025
 - Chiến lược truyền thông của Chính phủ về ổn định và tăng trưởng kinh tế
 - * Xây dựng niềm tin trong nước
 - * Thu hút đầu tư quốc tế
 - * Thúc đẩy tính minh bạch của chính sách
 - Kết luận
 - Nguồn tham khảo

Mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng của Việt Nam năm 2025

Chỉ đạo tăng trưởng chính thức của Chính phủ và Quốc hội cho năm 2025

Đối với năm 2025, Việt Nam đã đề ra một bộ mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của Chính phủ trong việc đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế. Ban đầu, Quốc hội đã thông qua mục tiêu “tối thiểu 8%” cho năm 2025, đặt ra một chuẩn mực cơ bản cho hiệu quả kinh tế của đất nước (Nguồn). Điều này tiếp tục được củng cố bởi chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể là Công điện số 137/CĐ-TTg, thúc giục đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, hướng tới tốc độ tăng trưởng GDP cả nước “trên 8%” vào năm 2025 (Nguồn). Mục tiêu này được nêu rõ là cao hơn con số ban đầu do Quốc hội đề ra (Nguồn).

Để củng cố thêm cam kết này, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 226/NQ-CP vào ngày 5 tháng 8 năm 2025, trong đó phác thảo các mục tiêu cụ thể và giải pháp chính để đảm bảo tốc độ tăng trưởng quốc gia năm 2025 đạt từ 8,3% đến 8,5% (Nguồn, Nguồn). Nghị quyết này đã thay thế Nghị quyết số 25/NQ-CP, vốn trước đây đã đặt mục tiêu “8% hoặc cao hơn” (Nguồn). Đánh giá của Bộ Tài chính cũng phù hợp với điều này, dự báo tăng trưởng GDP tối thiểu 8% cho năm 2025, với tham vọng đạt 8,3-8,5% (Nguồn).

Ngoài tăng trưởng GDP, chính phủ còn đặt ra các mục tiêu kinh tế vĩ mô quan trọng khác cho năm 2025: * **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI):** Mức tăng bình quân cả năm dưới 4,5% (Nguồn, Nguồn). * **Tổng vốn đầu tư toàn xã hội:** Tăng 11-12% trong năm, với khoảng 2,8 triệu tỷ VND được huy động và thực hiện trong nửa cuối năm 2025 (Nguồn, Nguồn). * **GDP bình quân đầu người:** Hướng tới khoảng 5.000 USD, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có thu nhập trung bình (Nguồn).

Các mục tiêu này nhấn mạnh một chỉ đạo rõ ràng từ chính phủ về việc ưu tiên tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ đồng thời duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát (Nguồn). Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) đã được giao nhiệm vụ xây dựng các kịch bản tăng trưởng vượt 8% và đề xuất các chỉ số, giải pháp cụ thể cho các ngành và địa phương khác nhau, để trình bày tại hội nghị tổng kết cuối năm và triển khai nhiệm vụ năm 2025 của chính phủ (Nguồn).

Các trụ cột chiến lược và động lực chính để đạt tăng trưởng cao

Để đạt được các mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng năm 2025, chính phủ Việt Nam đã phác thảo một chiến lược toàn diện được xây dựng dựa trên một số động lực kinh tế và giải pháp chính sách chủ chốt. Nghị quyết 226/NQ-CP nêu chi tiết năm nhóm nhiệm vụ và giải pháp chính (Nguồn). Chúng bao gồm thúc đẩy phát triển kinh tế nhà nước thể hệ mới và đầu tư nước ngoài, thực hiện các biện pháp nâng cấp thị trường chứng khoán, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương triển khai nghị quyết của Quốc hội về trung tâm tài chính quốc tế, và chủ động thu hút, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư gián tiếp (Nguồn). Chính phủ cũng nhấn mạnh việc đảm bảo hoạt động thông suốt và hiệu quả của các cấp chính quyền địa phương hai cấp (Nguồn).

Trọng tâm chính là **đầu tư**, đặc biệt là đầu tư công và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Đầu tư công được coi là một chất xúc tác quan trọng, với lời kêu gọi đẩy nhanh giải ngân để tạo động lực tăng trưởng ngắn hạn và nâng cao năng suất dài hạn (Nguồn). Các dự án cơ sở hạ tầng quan trọng, như tuyến đường sắt trị giá 8 tỷ USD nối Trung Quốc-Việt Nam, việc mở rộng đường cao tốc Bắc-Nam và tăng ngân sách cho Bộ Giao thông vận tải, được nhấn mạnh là những diễn biến đáng khích lệ (Nguồn). Các chuyên gia cũng nhấn mạnh sự cần thiết của đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng quan trọng như AI/dữ liệu, năng lượng và tài nguyên nước để hỗ trợ tăng trưởng bền vững trong tương lai (Nguồn). FDI tiếp tục là một dòng vốn ổn định và hấp dẫn đối với Việt Nam (Nguồn).

Xuất khẩu được xác định là một động lực tăng trưởng quan trọng khác. Hiệu suất mạnh mẽ của nền kinh tế trong nửa đầu năm 2025, với mức tăng trưởng 7,5%, phần lớn được thúc đẩy bởi xuất khẩu mạnh mẽ (Nguồn, Nguồn). Sự phụ thuộc cao của Việt Nam vào thương mại quốc tế, với xuất khẩu chiếm khoảng 90% GDP, nhấn mạnh tầm quan trọng của nó (Nguồn). Chính phủ đặt mục tiêu tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA) để duy trì đà xuất khẩu (Nguồn).

Tiêu dùng trong nước ngày càng được công nhận là một động lực nội sinh quan trọng. Với tiêu dùng chiếm gần hai phần ba GDP của nền kinh tế, việc nắm bắt các xu hướng và đổi mới động lực tiêu dùng là rất quan trọng cho năm 2025 và xa hơn nữa (Nguồn). Tăng trưởng kinh tế cao và ổn định được coi là nền tảng để thúc đẩy tiêu dùng bằng cách đảm bảo thu nhập ổn định và củng cố niềm tin của người tiêu dùng (Nguồn). Chính phủ cũng nhấn mạnh việc thúc đẩy thương mại điện tử như một kênh quan trọng cho tiêu thụ sản phẩm và phát triển kinh tế (Nguồn).

Cuối cùng, **cải cách thể chế** và chính sách tài khóa linh hoạt được coi là thiết yếu. Các chuyên gia cho rằng việc đạt được mức tăng trưởng GDP 8,3-8,5% là khả thi nếu các cải cách thể chế được thực hiện hiệu quả (Nguồn). Chính phủ cam kết đưa ra các giải pháp đột phá về thể chế và thủ tục hành chính để loại bỏ các rào cản (Nguồn). Ngân hàng Thế giới cũng khuyến nghị chính sách tài khóa nên tiếp tục đóng vai trò hàng đầu, tập trung vào tăng cường khả năng phục hồi và thúc đẩy phát triển bền vững dài hạn, đặc biệt trong bối cảnh không gian chính sách tiền tệ hạn chế (Nguồn).

Đặt tham vọng kinh tế năm 2025 vào bối cảnh

Năm 2025 mang ý nghĩa đặc biệt trong tầm nhìn kế hoạch kinh tế của Việt Nam, đóng vai trò là giai đoạn then chốt cho cả những thành tựu trước mắt và quỹ đạo tương lai. Đây là năm cuối cùng của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 (Nguồn, Nguồn). Điều này khiến năm 2025 trở thành

một năm “đột phá”, có ý nghĩa then chốt để đẩy nhanh tiến độ và đạt được các mục tiêu đã đặt ra cho giai đoạn 5 năm hiện tại (Nguồn). Quyết tâm của chính phủ trong việc đạt tăng trưởng cao vào năm 2025 còn được thúc đẩy bởi nhu cầu tạo nền tảng vững chắc và tạo đà cho giai đoạn 2026-2030 tiếp theo, với mục tiêu tăng trưởng “hai con số” đầy tham vọng hơn đã được đặt ra (Nguồn, Nguồn, Nguồn). Tầm nhìn dài hạn này hướng tới việc Việt Nam trở thành một quốc gia phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045, trùng với kỷ niệm 100 năm thành lập quốc gia (Nguồn).

Quyết tâm của chính phủ còn được củng cố bởi hiệu suất kinh tế tích cực trong những năm trước đó. Năm 2024, kinh tế Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng ấn tượng 7,09%, vượt mục tiêu 6%-6,5% của Quốc hội (Nguồn, Nguồn). Đà này tiếp tục sang nửa đầu năm 2025, với tăng trưởng kinh tế đạt 7,52% so với cùng kỳ năm trước, được thúc đẩy bởi sự tăng tốc xuất khẩu sớm, tăng trưởng tín dụng nhanh hơn và chi tiêu đáng kể của chính phủ để kích thích nhu cầu trong nước (Nguồn). Những hiệu suất mạnh mẽ này trong năm 2024 và đầu năm 2025 tạo động lực mạnh mẽ và một mức độ tự tin nhất định cho các mục tiêu đầy tham vọng đã đặt ra cho cả năm 2025 (Nguồn).

Cam kết kinh tế chiến lược của Chính phủ

Chỉ đạo tăng trưởng đầy tham vọng và ổn định kinh tế vĩ mô

Chính phủ Việt Nam đã thể hiện cam kết kiên quyết đạt tốc độ tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đầy tham vọng là 8,3-8,5% cho năm 2025. Mục tiêu này, cao hơn đáng kể so với mức 6,5-7% được Quốc hội điều chỉnh ban đầu vào đầu năm, được coi không chỉ là một mục tiêu kinh tế mà còn là một “quyết tâm chính trị” và một “động lực chiến lược” để đưa Việt Nam vào một giai đoạn phát triển mới (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nhấn mạnh điều này trong một hội nghị của chính phủ vào ngày 16 tháng 7 năm 2025, khẳng định rằng đạt tăng trưởng 8,3-8,5% “không phải là mục tiêu bất khả thi” và là yếu tố then chốt để tạo đà tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030 tiếp theo (Báo Điện tử Chính phủ, 2025, baochinhpheu.vn; Hoài Thu, 2025, dantri.com.vn). Mục tiêu này cũng là đỉnh cao của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021-2025, đặt nền móng cho sự thịnh vượng trong tương lai (MPI, 2024, mpi.gov.vn).

Quan trọng hơn, chương trình nghị sự tăng trưởng mạnh mẽ này đi đôi với cam kết vững chắc về ổn định kinh tế vĩ mô. Chính phủ rõ ràng quy định rằng tăng trưởng cao không được đánh đổi bằng sự ổn định, với yêu cầu nghiêm ngặt phải duy trì các cân đối kinh tế lớn và kiểm soát lạm phát dưới 4,5% (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn; Huỳnh Anh, 2025, dantri.com.vn). Điều này phản ánh một cách tiếp cận thận trọng, ưu tiên phát triển bền vững song song với tăng tốc nhanh chóng. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) đã nhấn mạnh tầm quan trọng của sự cân bằng này trong chỉ đạo phấn đấu đạt tăng trưởng GDP trên 8% vào năm 2025, nhấn mạnh nhu cầu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đồng thời ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát (MPI, 2024, mpi.gov.vn). Các nguyên tắc điều hành của chính phủ cho năm 2025, bao gồm “Kỷ luật và trách nhiệm; chủ động và kịp thời; tinh gọn và hiệu quả; tăng tốc và đột phá,” được thiết kế để tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc đạt được các mục tiêu kép này (Báo Điện tử Chính phủ, 2025, xaydungchinhhsach.chinhphu.vn).

Huy động và phân bổ đầu tư chiến lược

Một yếu tố nền tảng trong chiến lược của chính phủ để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 8,3-8,5% cho năm 2025 là việc huy động mạnh mẽ và phân bổ hiệu quả vốn đầu tư trên tất cả các lĩnh vực. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2025 được dự kiến đạt 2,8 triệu tỷ đồng, tương đương khoảng 111 tỷ USD chỉ riêng cho nửa cuối năm, vượt kịch bản tăng trưởng 8% khoảng 3 tỷ USD (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Việc bơm vốn đáng kể này được thiết kế để đóng vai trò là chất xúc tác quan trọng cho sự mở rộng kinh tế.

Đầu tư công được lên kế hoạch tăng cường đáng kể, với khoảng 1 triệu tỷ đồng được phân bổ cho các dự án cơ sở hạ tầng chiến lược, kinh tế số, kinh tế xanh và các sáng kiến kinh tế tuần hoàn (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Trọng tâm này phù hợp với chiến lược quốc gia rộng lớn hơn nhằm tái cơ cấu đầu tư công và nâng cao hiệu quả vốn, như đã nêu trong Chiến lược Phát triển Kinh tế - Xã hội 2021-2030 (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2021, tulieuvankien.dangcongsan.vn). Chính phủ cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của hợp tác công tư (PPP) để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển cơ sở hạ tầng và cung cấp dịch

vụ công (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2021, tulieuvankien.dangcongsan.vn).

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là một thành phần quan trọng khác, với mục tiêu giải ngân vốn đạt 16 tỷ USD vào năm 2025 (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Bất chấp những bất ổn thương mại toàn cầu, dòng vốn FDI vào Việt Nam vẫn ổn định, với vốn FDI giải ngân đạt 26,2 tỷ USD (5,5% GDP) trong 12 tháng tính đến tháng 6 năm 2025, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Vốn FDI đăng ký cũng tăng mạnh 23,8%, chủ yếu tập trung vào ngành sản xuất và chế biến (Thúy Hà, 2025, vietnamplus.vn). Chính phủ tiếp tục ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài thế hệ mới, tập trung vào các ngành công nghệ cao và giá trị gia tăng (Huỳnh Anh, 2025, dantri.com.vn). Đầu tư tư nhân dự kiến đóng góp khoảng 60 tỷ USD, cũng vượt kịch bản tăng trưởng 8% khoảng 3 tỷ USD (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Những nỗ lực đầu tư kết hợp này được thiết kế để tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự tăng tốc kinh tế.

Chính sách tiền tệ và mở rộng tín dụng để thúc đẩy kinh tế

Song song với các biện pháp tài khóa, chính sách tiền tệ được triển khai một cách chiến lược để hỗ trợ các mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) dự kiến điều chỉnh tăng trưởng tín dụng lên khoảng 16% cho năm 2025, với chỉ đạo rõ ràng ưu tiên và hỗ trợ các ngành kinh tế trọng điểm (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Lập trường mở rộng này nhằm đảm bảo đủ thanh khoản và vốn cho các doanh nghiệp và dự án có thể thúc đẩy hoạt động kinh tế.

Một thành phần quan trọng của chiến lược tiền tệ này liên quan đến việc giới thiệu các gói tín dụng quy mô lớn được thiết kế riêng cho các ưu tiên phát triển quốc gia cụ thể. Ví dụ, một gói đáng kể 500.000 tỷ đồng được dành cho phát triển cơ sở hạ tầng và các sáng kiến công nghệ số (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn). Khoản tài trợ có mục tiêu này dự kiến sẽ kích thích đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng làm nền tảng cho tăng trưởng và khả năng cạnh tranh dài hạn. Ngoài ra, một gói vay nhà ở xã hội dành riêng cho thanh niên dưới 35 tuổi đang được thực hiện, phục vụ mục đích kép là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thông qua xây dựng và giải quyết các mối quan tâm về phúc lợi xã hội (Tư Giang, 2025, vietnamnet.vn).

Trong khi theo đuổi việc mở rộng tín dụng, chính phủ và NHNN cũng lưu tâm đến những rủi ro tiềm ẩn. Ngân hàng Thế giới lưu ý rằng mặc dù chất lượng tài sản tương đối ổn định, các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tái cấu trúc nợ, gia hạn trả nợ và trích lập dự phòng rủi ro vẫn tồn tại. Việc Thông tư 02/2023/TT-NHNN hết hiệu lực vào tháng 12 năm 2024, cho phép các ngân hàng tái cơ cấu thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ, được dự đoán sẽ dẫn đến sự gia tăng nợ xấu vào năm 2025 (Thúy Hà, 2025, vietnamplus.vn). Hơn nữa, các yếu tố bên ngoài như chênh lệch lãi suất giữa USD và VND, kết hợp với các yếu tố trong nước như lãi suất thấp và tín dụng mở rộng, đã góp phần làm gia tăng áp lực lên tỷ giá hối đoái trong nửa đầu năm 2025 (Thúy Hà, 2025, vietnamplus.vn). Do đó, cam kết của chính phủ bao gồm sự cân bằng tinh tế giữa việc kích thích tăng trưởng thông qua tín dụng và quản lý thận trọng hệ thống tài chính.

Dự báo kinh tế của các tổ chức quốc tế

Mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng năm 2025 của Việt Nam và đánh giá từ bên ngoài

Việt Nam đã đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế kiên quyết cho năm 2025, hướng tới mức tăng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) từ 8,3-8,5% (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html, xaydungchinhsach.chinhphu.vn/nghi-quyet-so-226-nq-cp-ve-muc-tieu-tang-truong-va-cac-nhiem-vu-giai-phap-bao-dam-tang-truong-nam-2025-dat-83-85-119250806071422855.htm). Con số này thể hiện sự gia tăng đáng kể so với mục tiêu 6,5-7% được Quốc hội điều chỉnh ban đầu vào đầu năm (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Chính phủ xem đây không chỉ là một mục tiêu kinh tế mà còn là một quyết tâm chính trị, một động lực chiến lược để đưa Việt Nam vào giai đoạn 2026-2030 với sức sống mới, cuối cùng nhằm đạt thành công các mục tiêu chiến lược cho toàn bộ giai đoạn 2021-2030 (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Lập trường đầy tham vọng này xuất hiện vào thời điểm kinh tế toàn cầu đối mặt với nhiều bất ổn đáng kể, khiến nhiều quốc gia phải hạ thấp dự báo tăng trưởng của mình. Quyết định của Việt Nam đặt ra một mục tiêu cao như vậy báo hiệu một ý chí mạnh mẽ để vượt qua thách thức và một khát vọng sâu sắc về phát triển đột phá (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html).

Tuy nhiên, tham vọng trong nước này lại đối mặt với những dự báo thận trọng hơn từ các tổ chức quốc tế

khác nhau. Mặc dù tốc độ tăng trưởng GDP tương đối cao của Việt Nam trong Quý 2 và nửa đầu năm 2025 (lần lượt là 7,96% và 7,52%), hầu hết các tổ chức quốc tế ban đầu dự kiến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam cho năm 2025 sẽ không vượt quá 6,6% (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Sự khác biệt này làm nổi bật sự chênh lệch đáng kể trong quan điểm về quỹ đạo kinh tế ngắn hạn của Việt Nam. Lý do chính được các tổ chức này đưa ra cho triển vọng thận trọng hơn của họ thường xoay quanh khả năng dễ bị tổn thương của nền kinh tế Việt Nam trước những biến động thương mại toàn cầu (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Tuy nhiên, hiệu suất tích cực gần đây trong nửa đầu năm 2025 đã khiến một số tổ chức phải điều chỉnh dự báo của họ lên, mặc dù nhìn chung vẫn thấp hơn phạm vi mục tiêu của chính phủ (dantri.com.vn/kinh-doanh/chinh-phu-dat-quyet-tam-tang-truong-gdp-83-85-20250806113739378.htm). Bức tranh dự báo đang phát triển này đòi hỏi phải xem xét cẩn thận khi đánh giá triển vọng kinh tế của Việt Nam trong năm tới.

Các dự báo cụ thể từ các tổ chức kinh tế toàn cầu

Một số tổ chức quốc tế nổi tiếng đã đưa ra dự báo tăng trưởng kinh tế cho Việt Nam cho năm 2025 và xa hơn, nhìn chung trình bày một triển vọng thận trọng hơn so với mục tiêu của chính phủ Việt Nam. Các dự báo này thường đi kèm với các phân tích về điều kiện kinh tế toàn cầu và trong nước.

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) dự báo tăng trưởng của Việt Nam ở mức 6,6% cho năm 2025, với mức giảm nhẹ xuống 6,5% cho năm 2026 (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Tương tự, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đưa ra dự báo 6,2% cho năm 2025, và giảm nhẹ hơn nữa xuống 6% vào năm 2026 (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Những đánh giá ban đầu này nhấn mạnh mối lo ngại về môi trường kinh tế toàn cầu và tác động tiềm tàng của nó đối với Việt Nam.

Ngân hàng Thế giới (WB) đã cho thấy một số biến động trong các dự báo của mình. Ban đầu, WB đã hạ dự báo cho năm 2025 xuống 5,8%, giảm so với dự báo 6,8% vào tháng 3 năm 2025 (vietnamnet.vn/quyet-tam-tang-truong-8-5-cu-hich-de-but-pha-2422933.html). Tuy nhiên, một báo cáo “Cập nhật Kinh tế Việt Nam” gần đây hơn, được công bố vào tháng 9, đã điều chỉnh triển vọng này lên, dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng 6,6% vào năm 2025, lý giải điều này là nhờ mức tăng trưởng mạnh mẽ 7,5% đạt được trong nửa đầu năm (tapchikinhtetaichinh.vn/kinh-te-viet-nam-tren-da-dat-muc-tieu-tang-truong-nam-2025.html). Đối với trung hạn, WB dự kiến tăng trưởng sẽ chậm lại xuống 6,1% vào năm 2026 trước khi phục hồi lên 6,5% vào năm 2027, được thúc đẩy bởi môi trường thương mại toàn cầu sôi động trở lại và lợi thế cạnh tranh bền vững của Việt Nam với tư cách là một trung tâm sản xuất (tapchikinhtetaichinh.vn/kinh-te-viet-nam-tren-da-dat-muc-tieu-tang-truong-nam-2025.html).

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), trong một thông báo đưa ra trong tuần qua, cũng đã điều chỉnh dự báo của mình cho Việt Nam lên. IMF hiện dự báo tăng trưởng 6,5% cho năm 2025, một sự gia tăng đáng kể so với ước tính ban đầu là 5,4% (tapchikinhtetaichinh.vn/kinh-te-viet-nam-tren-da-dat-muc-tieu-tang-truong-nam-2025.html). Việc điều chỉnh này dựa trên sự ổn định kinh tế bền vững của Việt Nam, được cho là nhờ sự hỗ trợ chính sách kịp thời và phù hợp, hiệu suất xuất khẩu mạnh mẽ, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) kiên cường và các gói hỗ trợ chính sách quan trọng (tapchikinhtetaichinh.vn/kinh-te-viet-nam-tren-da-dat-muc-tieu-tang-truong-nam-2025.html).

Ngân hàng UOB của Singapore cũng đã điều chỉnh dự báo tăng trưởng GDP cả năm 2025 của Việt Nam lên 7,5%, một bước nhảy vọt đáng kể so với ước tính trước đó là 6,1% (tapchikinhtetaichinh.vn/kinh-te-viet-nam-tren-da-dat-muc-tieu-tang-truong-nam-2025.html). Sự điều chỉnh này theo sau mức tăng trưởng 7,96% so với cùng kỳ năm trước của Việt Nam trong Quý 2 năm 2025, vượt cả dự báo 6,85% của Bloomberg.

Phân tích so sánh các dự báo trong nước và quốc tế

Mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng năm 2025 của Việt Nam

Việt Nam đã công bố mục tiêu tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đầy tham vọng cho năm 2025, hướng tới mức 8% hoặc cao hơn, với các chỉ đạo cụ thể của chính phủ thúc đẩy đạt từ 8,3-8,5% (kinhtevedubao.vn, baochinhphu.vn). Mục tiêu này được định vị một cách chiến lược để tạo nền tảng vững chắc cho việc đạt tốc độ tăng trưởng hai con số từ năm 2026 trở đi (vietnamnet.vn). Thủ tướng Phạm Minh

Chính đã nhấn mạnh rằng mức tăng trưởng 8,3-8,5% cho năm 2025 không phải là “mục tiêu bất khả thi” mà là một mục tiêu khả thi phải được theo đuổi thông qua những nỗ lực phối hợp trên tất cả các lĩnh vực (baochinhphu.vn, giaoduc.edu.vn).

Để hỗ trợ mục tiêu bao trùm này, các bộ ngành khác nhau đã xây dựng các kế hoạch hành động cụ thể. Ví dụ, Bộ Tài chính đã phác thảo hai kịch bản tăng trưởng cho năm 2025, với kịch bản cao hơn phù hợp với khoảng 8,3-8,5%, dự kiến tăng trưởng mạnh mẽ trong nửa cuối năm (8,9-9,2% trong Quý 3 và 9,1-9,5% trong Quý 4) (giaoduc.edu.vn). Tương tự, Bộ Công Thương đã đặt ra các mục tiêu bổ sung, bao gồm tăng 12% xuất khẩu và tăng 9,5% Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) cho năm 2025, cùng với mức tăng trưởng 20% trong thương mại điện tử B2C, tất cả đều được thiết kế để đóng góp đáng kể vào mục tiêu GDP quốc gia (vietnamplus.vn). Các dự báo trong nước này phản ánh một quyết tâm mạnh mẽ của chính phủ và niềm tin vào khả năng của đất nước để tận dụng các động lực nội tại và các cải cách đang diễn ra nhằm đạt được sự mở rộng kinh tế tăng tốc. Cam kết này càng được chứng minh bằng việc liên tục thực hiện các chính sách nhằm hợp lý hóa thủ tục hành chính, thúc đẩy phát triển khu vực tư nhân và nâng cao cơ sở hạ tầng, những yếu tố được coi là động lực then chốt cho tăng trưởng trung hạn (vietnamnet.vn).

Các dự báo cơ sở của các tổ chức quốc tế

Trái ngược với các mục tiêu đầy tham vọng trong nước của Việt Nam, các tổ chức tài chính quốc tế lớn đã đưa ra các dự báo cơ sở thận trọng hơn, mặc dù vẫn tích cực, về tăng trưởng kinh tế của đất nước vào năm 2025. Các dự báo này nhìn chung công nhận khả năng phục hồi và tiềm năng kinh tế của Việt Nam nhưng có tính đến các bất ổn toàn cầu.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ban đầu dự báo tăng trưởng của Việt Nam cho năm 2025 ở mức 5,2% (vietnamnet.vn). Ngân hàng Thế giới (WB) đã đưa ra một số dự báo, với một báo cáo vào ngày 12 tháng 3 năm 2025, dự đoán tốc độ tăng trưởng 6,8% cho Việt Nam vào năm 2025 (worldbank.org). Một bản cập nhật gần đây hơn từ Ngân hàng Thế giới vào ngày 8 tháng 9 năm 2025, đã điều chỉnh mức này giảm nhẹ xuống 6,6% cho năm 2025, viện dẫn hiệu suất mạnh mẽ trong nửa đầu năm nhưng dự đoán một sự chậm lại trong nửa cuối năm do tăng trưởng xuất khẩu ổn định trở lại (vietnamplus.vn). Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) cũng đã đưa ra dự báo tăng trưởng 6,6% cho năm 2025 (vietnamnet.vn).

Các dự báo cơ sở này thường được củng cố bởi đánh giá về các thế mạnh kinh tế cơ bản của Việt Nam, bao gồm hiệu suất xuất khẩu mạnh mẽ, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) kiên cường và các chính sách hỗ trợ của chính phủ. Ví dụ, báo cáo tháng 3 năm 2025 của Ngân hàng Thế giới nhấn mạnh sự phục hồi của xuất khẩu do nhu cầu toàn cầu tăng đối với các sản phẩm công nghệ là yếu tố hỗ trợ chính cho tăng trưởng kinh tế của Việt Nam (worldbank.org). Tương tự, IMF lưu ý sự phục hồi mạnh mẽ của Việt Nam vào năm 2024, đạt tăng trưởng 7,1% nhờ xuất khẩu mạnh, FDI kiên cường và các chính sách hỗ trợ, với đà này tiếp tục sang Quý 1 năm 2025 ở mức 6,9% (vietnamnet.vn). Bảng dưới đây tóm tắt các dự báo quốc tế ban đầu hoặc tương đối cao hơn này:

Tổ chức	Dự báo cho năm 2025	Ngày báo cáo (nếu có)
IMF	5,2%	Trước kịch bản thuế quan Q3 2025 (vietnamnet.vn)
Ngân hàng Thế giới	6,8%	Ngày 12 tháng 3 năm 2025 (worldbank.org)
Ngân hàng Thế giới	6,6%	Ngày 8 tháng 9 năm 2025 (vietnamplus.vn)
ADB	6,6%	Các báo cáo mới nhất (vietnamnet.vn)

Các sửa đổi giảm và dự báo điều chỉnh rủi ro

Triển vọng quốc tế về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vào năm 2025 đã chứng kiến những sửa đổi giảm sau đó và các dự báo được điều chỉnh rủi ro, chủ yếu do căng thẳng thương mại toàn cầu leo thang và các bất ổn kinh tế vĩ mô khác. Một mối lo ngại đáng kể được IMF và các tổ chức khác nhấn mạnh là tác động tiềm tàng của thuế quan đối ứng từ Hoa Kỳ (vietnamnet.vn).

Ví dụ, Fitch Ratings dự báo rằng nếu các thuế quan đối ứng này thực sự được áp dụng, tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ giảm từ 7,1% vào năm 2024 xuống 5,6% vào năm 2025 và tiếp tục xuống 5,3% vào năm

2026 (vietnamnet.vn). Bản thân IMF cũng đã điều chỉnh dự báo của mình cho Việt Nam, dự kiến tăng trưởng sẽ chậm lại xuống 5,4% cho cả năm 2025 nếu các thuế quan cao có hiệu lực từ quý 3 năm 2025, với tốc độ giảm tốc hơn nữa dự kiến vào năm 2026 (vietnamnet.vn). Điều này phù hợp với đánh giá khu vực rộng lớn hơn của IMF, nơi họ đã hạ dự báo tăng trưởng cho khu vực Châu Á - Thái Bình Dương xuống 3,9% vào năm 2025, giảm 0,5 điểm phần trăm so với dự báo trước đó và thấp hơn đáng kể so với mức 4,6% được ghi nhận vào năm 2024 (vietnamplus.vn).

Các tổ chức tài chính khác cũng đã đưa ra cảnh báo về khả năng giảm tăng trưởng. BMI Research gợi ý rằng tăng trưởng có thể thấp hơn tới 3 điểm phần trăm so với dự kiến, dẫn đến mức chỉ 4,4% (so với kỳ vọng ban đầu là 7,4%) (vietnamnet.vn). Bloomberg dự kiến GDP tiềm năng giảm khoảng 8,9% vào

Các yếu tố kinh tế toàn cầu ảnh hưởng đến dự báo

Động lực thương mại toàn cầu và sự bất ổn chính sách

Quyển đạo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là mục tiêu đầy tham vọng 8,3-8,5% cho năm 2025, có mối liên hệ mật thiết với bối cảnh thương mại toàn cầu đang thay đổi. Các tổ chức quốc tế và các nhà phân tích trong nước đều nhấn mạnh bản chất phức tạp và thường khó đoán của các giao dịch thương mại trên toàn thế giới như một yếu tố quyết định chính đối với nền kinh tế định hướng xuất khẩu của Việt Nam. Ngân hàng Thế giới (WB) đã ghi nhận rõ ràng rằng triển vọng tăng trưởng của Việt Nam “phụ thuộc rất nhiều vào những diễn biến thương mại tiếp theo” (vietnamplus.vn). Sự phụ thuộc này được nhấn mạnh bởi việc Việt Nam đã trải qua sự phục hồi xuất khẩu mạnh mẽ vào năm 2024, một phần do nhu cầu toàn cầu tăng đối với các sản phẩm công nghệ, nhưng sự chậm lại được dự báo trong tăng trưởng xuất khẩu nói chung vào nửa cuối năm 2025 có thể làm giảm đà kinh tế (worldbank.org; vietnamplus.vn).

Một khía cạnh quan trọng của động lực thương mại toàn cầu là sự bất ổn chính sách, đã khiến các doanh nghiệp Việt Nam “tăng cường đặt hàng sớm”, đặc biệt là để đón đầu khả năng tăng thuế quan. Ví dụ, xuất khẩu sang Hoa Kỳ đã tăng 28,3% trong nửa đầu năm 2025, do lo ngại về các điều chỉnh thuế quan trong tương lai (vietnamplus.vn). Hành vi này, mặc dù thúc đẩy các con số ngắn hạn, cũng cho thấy những lo ngại tiềm ẩn về chủ nghĩa bảo hộ thương mại và khả năng làm gián đoạn các chuỗi cung ứng đã được thiết lập. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) gần đây đã điều chỉnh dự báo kinh tế toàn cầu lên, một phần do việc thực hiện thuế quan của Hoa Kỳ ít nghiêm trọng hơn so với thông báo ban đầu vào ngày 2 tháng 4 năm 2025 (thitruongtaichinhthiente.vn). Điều này cho thấy rằng ngay cả nhận thức về việc nới lỏng căng thẳng thương mại cũng có thể tác động tích cực đến dòng chảy thương mại và đầu tư toàn cầu, qua đó gián tiếp mang lại lợi ích cho các nền kinh tế định hướng xuất khẩu như Việt Nam. Tuy nhiên, “những diễn biến thương mại toàn cầu phức tạp” tiếp tục đặt ra thách thức, bằng chứng là ngành sản phẩm gỗ và lâm sản đã chứng kiến mức tăng 6,5% trong xuất khẩu trong tám tháng đầu năm 2025 bất chấp môi trường thương mại toàn cầu phức tạp (daidoanket.vn). Dự báo của WB về sự chậm lại trong tăng trưởng GDP của Việt Nam xuống 6,1% vào năm 2026, do tác động của sự suy giảm thương mại toàn cầu, càng nhấn mạnh ảnh hưởng sâu sắc của thương mại quốc tế đối với triển vọng kinh tế của Việt Nam (vietnamplus.vn).

Nhu cầu toàn cầu và chuỗi cung ứng đang phát triển

Sức mạnh và cấu trúc của nhu cầu toàn cầu là yếu tố then chốt định hình hiệu suất kinh tế của Việt Nam, đặc biệt do sự phụ thuộc vào xuất khẩu. Ngân hàng Thế giới nhấn mạnh rằng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vào năm 2024 được củng cố đáng kể bởi sự phục hồi của xuất khẩu, được thúc đẩy bởi sự gia tăng nhu cầu toàn cầu đối với các sản phẩm công nghệ (worldbank.org). Điều này cho thấy mối tương quan trực tiếp giữa các xu hướng nhu cầu toàn cầu cụ thể và thành công xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, WB cũng dự báo khả năng tăng trưởng này sẽ chững lại, với việc mở rộng xuất khẩu tổng thể dự kiến sẽ trở lại mức ổn định hơn trong nửa cuối năm 2025, sau một nửa đầu năm mạnh mẽ (vietnamplus.vn). Sự bình thường hóa này cho thấy rằng sự tăng vọt nhu cầu đặc biệt trong các giai đoạn trước có thể không được duy trì, đặt ra thách thức cho các mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng của Việt Nam.

Ngoài khối lượng tổng thể, khả năng phục hồi và tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu cũng đóng một vai trò quan trọng. Sự gián đoạn trong các chuỗi này, đặc biệt giữa các đối tác thương mại lớn của Việt Nam, được WB xác định là một yếu tố bất ổn chính đối với triển vọng tăng trưởng (worldbank.org). Khả năng

của các nhà sản xuất Việt Nam trong việc tìm nguồn cung ứng đầu vào và giao hàng thành phẩm một cách hiệu quả bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự ổn định và hiệu quả của các mạng lưới quốc tế này. Bất chấp những gián đoạn tiềm ẩn này, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam vẫn ổn định, với vốn FDI giải ngân đạt 26,2 tỷ USD (tương đương 5,5% GDP) trong 12 tháng tính đến tháng 6 năm 2025, đánh dấu mức tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước (vietnamplus.vn). Dòng vốn FDI bền vững này, với vốn FDI đăng ký tăng 23,8% và tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt, cho thấy các doanh nghiệp toàn cầu tiếp tục coi Việt Nam là một trung tâm cạnh tranh trong các chuỗi giá trị toàn cầu, ngay cả trong bối cảnh bất ổn rộng lớn hơn (vietnamplus.vn). WB dự kiến Việt Nam sẽ tiếp tục là một quốc gia cạnh tranh trong các chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần vào sự phục hồi tăng trưởng GDP dự kiến lên 6,5% vào năm 2027, sau một đợt giảm vào năm 2026 do sự chậm lại của thương mại toàn cầu (vietnamplus.vn). Quan điểm dài hạn này nhấn mạnh tầm quan trọng của vị trí chiến lược của Việt Nam trong các mạng lưới sản xuất toàn cầu đang phát triển.

Chính sách tiền tệ quốc tế và dòng vốn

Môi trường tiền tệ toàn cầu, đặc trưng bởi xu hướng lãi suất, áp lực tỷ giá hối đoái và dòng vốn quốc tế, có ảnh hưởng đáng kể đến ổn định kinh tế và triển vọng tăng trưởng của Việt Nam. Các đánh giá trong nước thừa nhận rằng “lãi suất khó có thể giảm thêm và áp lực tỷ giá tăng,” điều này hạn chế không gian chính sách để tạo ra những đột phá, ngay cả khi chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng cao cho năm 2025 (daidoanket.vn). Tình hình này thường là sự phản ánh của việc thắt chặt tiền tệ toàn cầu hoặc nhu cầu của các ngân hàng trung ương phải duy trì chênh lệch lãi suất để quản lý dòng vốn và lạm phát. IMF, mặc dù không trực tiếp bình luận về chính sách tiền tệ cụ thể của Việt Nam trong các đoạn trích được cung cấp, nhìn chung đã nhấn mạnh tầm quan trọng của ổn định tài chính trong một kỷ nguyên bất ổn, lưu ý rằng lãi suất tăng trên toàn cầu có thể gây ra bất ổn tài chính và làm phức tạp cuộc chiến chống lạm phát (thitruongtaichinhviente.vn). Các xu hướng toàn cầu như vậy chắc chắn hạn chế các lựa chọn chính sách tiền tệ có sẵn cho các nền kinh tế mới nổi như Việt Nam.

Duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và ngăn chặn dòng vốn chảy vào các lĩnh vực rủi ro được xác định là “những điều kiện tiên quyết để Việt Nam đạt được các mục tiêu tăng trưởng cao” (daidoanket.vn). Điều này nhấn mạnh sự nhạy cảm của nền kinh tế Việt Nam đối với tâm lý nhà đầu tư toàn cầu và môi trường tài chính rộng lớn hơn. Bất chấp những bất ổn toàn cầu, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã cho thấy sự ổn định đáng kể. Vốn FDI giải ngân đạt 26,2 tỷ USD trong 12 tháng tính đến tháng 6 năm 2025, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước, và FDI đăng ký tăng đáng kể 23,8% (vietnamplus.vn). Dòng vốn nước ngoài bền vững này là minh chứng cho sự hấp dẫn của Việt Nam như một điểm đến đầu tư, ngay cả khi thị trường vốn toàn cầu có thể biến động. Ngân hàng Thế giới cũng lưu ý rằng Việt Nam có “không gian tài khóa dồi dào,” điều này tạo sự linh hoạt để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, đặc biệt khi các lựa chọn chính sách tiền tệ bị hạn chế (vietnamplus.vn). Điều này cho thấy rằng mặc dù điều kiện tiền tệ toàn cầu có thể hạn chế một số công cụ chính sách nhất định, vị thế tài khóa vững chắc của Việt Nam mang lại một con đường thay thế cho kích thích kinh tế, chẳng hạn như thông qua tăng đầu tư công, vốn được coi là một đòn bẩy quan trọng cho nền kinh tế (daidoanket.vn).

Tăng trưởng toàn cầu chậm lại và căng thẳng địa chính trị

Tốc độ tăng trưởng toàn cầu chậm hơn dự kiến được Ngân hàng Thế giới xác định là một yếu tố bất ổn chính đối với triển vọng kinh tế của Việt Nam vào năm 2025 (worldbank.org). Yếu tố bao trùm này tác động trực tiếp đến nhu cầu đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam, vốn là động lực đáng kể của GDP quốc gia. Khi các nền kinh tế toàn cầu lớn trải qua suy thoái hoặc tăng trưởng chậm lại, nhu cầu nhập khẩu của họ thường co lại, tạo ra những thách thức cho các quốc gia định hướng xuất khẩu như Việt Nam. IMF, trong bản cập nhật gần đây, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu ở mức 3,0% cho năm 2025 và 3,1% cho năm 2026, một sự điều chỉnh tăng nhẹ so với dự báo tháng 4 năm 2025 (thitruongtaichinhviente.vn). Mặc dù sự điều chỉnh này mang lại một tia hy vọng, nhưng tốc độ tăng trưởng chung vẫn ở mức vừa phải, ngụ ý rằng Việt Nam không thể chỉ dựa vào một nền kinh tế toàn cầu bùng nổ để đạt được mục tiêu 8,3-8,5% đầy tham vọng của mình. Dự báo của WB về tăng trưởng GDP của Việt Nam vào năm 2025 là 6,8%, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu của chính phủ, một phần do những bất ổn tăng trưởng toàn cầu này (worldbank.org).

Căng thẳng địa chính trị, mặc dù không được chi tiết rõ ràng trong các nguồn cung cấp về tác động trực tiếp của chúng đối với dự báo năm 2025 của Việt Nam, nhưng lại liên kết ngầm với sự gián đoạn thương mại

toàn cầu và bất ổn kinh tế. “Những diễn biến thương mại toàn cầu phức tạp” và “sự bất ổn về chính sách thương mại toàn cầu” được đề cập trong bối cảnh xuất khẩu của Việt Nam thường bắt nguồn hoặc trở nên trầm trọng hơn bởi những thay đổi và xung đột địa chính trị (daidoanket.vn; vietnamplus.vn). Ví dụ, “khả năng tăng thuế quan” dẫn đến việc đặt hàng sớm cho xuất khẩu sang Mỹ có thể bị ảnh hưởng bởi các chiến lược địa chính trị rộng lớn hơn và tranh chấp thương mại giữa các cường quốc lớn (vietnamplus.vn). Những căng thẳng như vậy có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng, tăng chi phí vận chuyển và tạo ra một môi trường kinh doanh không thể đoán trước, từ đó làm giảm đầu tư và dòng chảy thương mại. Việc IMF điều chỉnh tăng các dự báo toàn cầu, một phần do thuế quan của Mỹ không cao như công bố ban đầu, cho thấy rằng việc nới lỏng căng thẳng thương mại (thường có nền tảng địa chính trị) có thể tác động tích cực đến tâm lý và hoạt động kinh tế (thitruongtaichinhhtiente.vn). Ngược lại, bất kỳ sự leo thang nào của những căng thẳng đó đều có thể nhanh chóng đảo ngược những xu hướng tích cực này, đặt ra những thách thức mới cho triển vọng thương mại và đầu tư của Việt Nam. Do đó, mặc dù không được định lượng trực tiếp, sự ổn định của trật tự chính trị quốc tế vẫn là một yếu tố cơ bản, quan trọng ảnh hưởng đến môi trường kinh tế toàn cầu và, theo đó, khả năng của Việt Nam để đạt được các mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng của mình.

Truyền thông chiến lược về triển vọng kinh tế Việt Nam

Điều chỉnh tham vọng quốc gia với nhận thức toàn cầu

Chính phủ Việt Nam đã đặt ra mục tiêu tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đầy tham vọng từ 8,3-8,5% cho năm 2025, như đã nêu trong Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 5 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ (BaoChinhPhu 2025/08/06, Xaydungchinhhsach 2025/08/07). Mục tiêu này đại diện cho một sự tăng tốc đáng kể, được xây dựng trên những lời kêu gọi trước đó từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) và Quốc hội về mức tăng trưởng 8% hoặc hơn (MPI 2025/02/12, BaoChinhPhu 2025/02/19). Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng đã thúc giục đạt tốc độ tăng trưởng ít nhất 8%, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đẩy nhanh giải ngân đầu tư công để thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng và thu hút thêm đầu tư (Thitruongtaichinhhtiente 2025/09/24). Mục tiêu đầy tham vọng này được coi là một bước đi quan trọng cho năm 2025, được xem là “năm tăng tốc” và là năm cuối cùng để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021-2025, nhằm đặt nền tảng vững chắc cho việc có thể đạt tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030 (MPI 2024/12/23, BaoChinhPhu 2025/02/19).

Ngược lại, các tổ chức quốc tế nhìn chung dự báo một quỹ đạo tăng trưởng thận trọng hơn cho Việt Nam vào năm 2025. Ngân hàng Thế giới (WB), trong bản cập nhật mới nhất vào ngày 8 tháng 9 năm 2025, dự báo tăng trưởng 6,6% cho năm 2025, lưu ý nửa đầu năm tăng trưởng mạnh mẽ ở mức 7,5% nhưng dự đoán sự chậm lại trong nửa cuối năm khi tăng trưởng xuất khẩu trở lại bình thường (VietnamPlus 2025/09/08). Trước đó, vào ngày 12 tháng 3 năm 2025, WB đã dự báo 6,8% cho năm 2025 (WorldBank 2025/03/12). Các tổ chức khác, tính đến ngày 24 tháng 9 năm 2025, cũng đưa ra dự báo dưới mục tiêu của chính phủ: UOB nâng dự báo lên 7% (từ 6,6%), Standard Chartered dự báo 6,7% (với 7,5% trong nửa đầu năm và 6,1% trong nửa cuối năm), và Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) điều chỉnh dự báo lên 6,6% (từ 6,2% vào tháng 9 năm 2024) (Thitruongtaichinhhtiente 2025/09/24). Tâm lý chung giữa các tổ chức quốc tế là kỳ vọng tăng trưởng “6,5% hoặc cao hơn” (Thitruongtaichinhhtiente 2025/09/24).

Để truyền thông chiến lược về triển vọng kinh tế của mình, Việt Nam phải thu hẹp khoảng cách nhận thức này một cách hiệu quả. Chiến lược truyền thông nên thừa nhận các đánh giá bên ngoài đồng thời kiên quyết trình bày các khuôn khổ chính sách cụ thể, khả thi và những thế mạnh nội tại độc đáo làm nền tảng cho mục tiêu cao hơn của chính phủ. Điều này bao gồm việc trình bày mục tiêu 8,3-8,5% không chỉ là một khát vọng mà là một mục tiêu được hoạch định tỉ mỉ, được hỗ trợ bởi một bộ chính sách toàn diện và một quyết tâm quốc gia mạnh mẽ. Câu chuyện cần nhấn mạnh rằng mục tiêu của Việt Nam là sự phản ánh của quản trị chủ động và thích ứng, nhằm tối đa hóa tiềm năng trong một môi trường toàn cầu đầy thách thức, và cam kết của chính phủ trong việc đạt được mục tiêu này là không lay chuyển.

Nhấn mạnh các đòn bẩy chính sách và động lực tăng trưởng trong nước

Một thành phần quan trọng trong chiến lược truyền thông của Việt Nam cần là việc trình bày rõ ràng các đòn bẩy chính sách và động lực tăng trưởng trong nước được kỳ vọng sẽ thúc đẩy nền kinh tế đạt mục tiêu

8,3-8,5%. Cách tiếp cận của chính phủ ưu tiên tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ đồng thời duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và đảm bảo các cân đối kinh tế lớn (Xaydungchinh sach 2025/08/07).

Các lĩnh vực chính sách quan trọng cần nhấn mạnh bao gồm:

- **Chính sách tài khóa là động lực chính:** Ngân hàng Thế giới đã khuyến nghị chính sách tài khóa nên duy trì vai trò hàng đầu, đặc biệt trong bối cảnh không gian chính sách tiền tệ hạn chế (VietnamPlus 2025/09/08, Thitruongtaichinh tiente 2025/09/24). Truyền thông của Việt Nam nên chi tiết cách thức các biện pháp tài khóa, chẳng hạn như đầu tư công chiến lược, đang được triển khai để kích thích nhu cầu và nâng cao năng lực sản xuất. Chính phủ đặt mục tiêu giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước năm 2025 và toàn bộ vốn đầu tư công từ nguồn tăng thu và tiết kiệm năm 2024, dự kiến giải ngân trong năm 2025 (BaoChinhPhu 2025/08/06).
- **Đẩy nhanh đầu tư công:** Đây là nền tảng trong chiến lược của chính phủ. Thủ tướng đã công khai kêu gọi đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công để thúc đẩy cơ sở hạ tầng và thu hút thêm đầu tư (Thitruongtaichinh tiente 2025/09/24). Truyền thông nên giới thiệu các dự án cơ sở hạ tầng đang triển khai và đã được lên kế hoạch, nhấn mạnh hiệu ứng lan tỏa của chúng đối với nền kinh tế.
- **Thu hút Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI):** FDI vẫn là một động lực tăng trưởng quan trọng. Việt Nam đặt mục tiêu thu hút hơn 18 tỷ USD vốn FDI đăng ký và đạt khoảng 16 tỷ USD vốn FDI giải ngân vào năm 2025 (BaoChinhPhu 2025/08/06). Truyền thông nên nhấn mạnh sức hấp dẫn liên tục của Việt Nam đối với FDI, được chứng minh bằng việc giải ngân ổn định (26,2 tỷ USD trong 12 tháng đến tháng 6 năm 2025) và tăng trưởng vốn đăng ký mạnh mẽ (tăng 23,8%, tập trung vào sản xuất) (VietnamPlus 2025/09/08).

Ý nghĩa dài hạn của hiệu suất kinh tế năm 2025

Duy trì động lực hướng tới quỹ đạo tăng trưởng cao hơn

Hiệu suất kinh tế của Việt Nam vào năm 2025 được kỳ vọng sẽ có những ý nghĩa dài hạn đáng kể, đặc biệt trong việc thiết lập nền tảng cho tăng trưởng tương lai. Mục tiêu tăng trưởng GDP đầy tham vọng 8% hoặc cao hơn của chính phủ cho năm 2025 (MPI 1) không chỉ là một mục tiêu hàng năm mà còn được định rõ là một bước đi quan trọng hướng tới việc đạt tốc độ tăng trưởng hai con số từ năm 2026 trở đi (MPI 2). Tầm nhìn dài hạn này nhấn mạnh tầm quan trọng chiến lược của năm 2025 là năm cuối cùng của Kế hoạch Phát triển Kinh tế - Xã hội 2021-2025, một giai đoạn nhằm tăng tốc và hoàn thành, đồng thời cũng là sự chuẩn bị cho Đại hội Đảng lần thứ XIV (MPI 8). Đạt được hoặc thậm chí tiếp cận mục tiêu này sẽ xác nhận hiệu quả của các chính sách kinh tế hiện hành và tạo động lực mạnh mẽ cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Các động lực tăng trưởng dự kiến cho năm 2025, như công nghiệp-xây dựng mở rộng 9,5% trở lên (trong đó sản xuất và chế biến 9,7%+), dịch vụ 8,1% trở lên, và nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản 3,9% trở lên (MPI 2), cho thấy một cách tiếp cận cân bằng đối với phát triển kinh tế. Tăng trưởng cao bền vững trong các lĩnh vực này vào năm 2025 sẽ củng cố tầm quan trọng cấu trúc của chúng, khuyến khích đầu tư và đổi mới hơn nữa. Ví dụ, hiệu suất mạnh mẽ liên tục trong sản xuất và chế biến có thể thu hút thêm đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) công nghệ cao, dịch chuyển cơ sở công nghiệp của Việt Nam sang sản xuất giá trị gia tăng cao hơn trong dài hạn. Tương tự, tăng trưởng mạnh mẽ trong các ngành dịch vụ, đặc biệt là dịch vụ số và du lịch, có thể đa dạng hóa nền kinh tế và tạo ra các cơ hội việc làm mới.

Tuy nhiên, con đường đạt được các mục tiêu đầy tham vọng này được nhìn nhận là đầy thách thức, với “không gian chính sách hạn chế để tạo ra những đột phá” do các yếu tố như khó khăn trong việc giảm lãi suất thêm và tăng áp lực tỷ giá hối đoái (Daidoanket 1). Hạn chế này làm nổi bật vai trò dài hạn quan trọng của đầu tư công như một “đòn bẩy chủ chốt” cho nền kinh tế (Daidoanket 1). Việc triển khai hiệu quả các quỹ công vào năm 2025, đặc biệt là trong các dự án cơ sở hạ tầng, có thể kích thích tổng cầu, nâng cao năng suất và cải thiện kết nối, tất cả đều rất quan trọng đối với khả năng cạnh tranh kinh tế dài hạn. Tiềm năng “gỡ vướng” khoảng 6 triệu tỷ đồng (tương đương hàng trăm tỷ USD) các dự án công và tư nhân bị đình trệ do các vấn đề pháp lý hoặc cơ sở hạ tầng (Daidoanket 10) đại diện cho một lượng vốn lớn, được bơm ngay lập tức. Nếu được thực hiện thành công vào năm 2025, hành động này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng ngắn hạn mà còn cải thiện đáng kể môi trường đầu tư, báo hiệu một môi trường pháp lý hiệu quả và minh bạch hơn cho các nhà đầu tư trong nước và quốc tế trong tương lai. Điều này có thể mở ra một kênh phát triển đáng kể, đảm bảo hoạt động kinh tế bền vững trong nhiều năm tới. Ý nghĩa dài hạn ở đây

là việc thiết lập một hệ thống hiệu quả hơn cho việc phê duyệt và thực hiện dự án, giảm thiểu các nút thắt đã cản trở tăng trưởng trong lịch sử.

Nâng cao khả năng phục hồi và ổn định kinh tế vĩ mô

Việc nhấn mạnh ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và đảm bảo các cân đối kinh tế lớn vào năm 2025 (MPI 2) là rất quan trọng đối với sức khỏe kinh tế dài hạn của Việt Nam. Cam kết của chính phủ đối với các nguyên tắc này, ngay cả trong bối cảnh các mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng, cho thấy sự hiểu biết chiến lược rằng tăng trưởng nhanh phải bền vững. Quản lý thành công các yếu tố này vào năm 2025 sẽ xây dựng niềm tin giữa các nhà đầu tư và công chúng, tạo ra một môi trường kinh tế dễ dự đoán và hấp dẫn hơn cho đầu tư và tiêu dùng trong tương lai. Ví dụ, duy trì lạm phát ở mức có thể kiểm soát được, khi lạm phát toàn cầu dự kiến giảm xuống 4,3% vào năm 2025 (Tapchinganhang 1), sẽ bảo vệ sức mua và giảm bất ổn kinh tế.

Triển vọng kinh tế toàn cầu cho năm 2025 mang lại cả cơ hội và thách thức. Mặc dù tăng trưởng toàn cầu dự kiến sẽ ổn định nhưng thấp hơn mức trung bình dài hạn, với lạm phát toàn cầu có xu hướng giảm (Tapchinganhang 7), các rủi ro như căng thẳng địa chính trị, biến động giá năng lượng và các chính sách thương mại bảo hộ vẫn tồn tại (Tapchinganhang 10). Khả năng của Việt Nam trong việc vượt qua những khó khăn bên ngoài này vào năm 2025 thông qua “quản lý linh hoạt và phối hợp chặt chẽ các chính sách tài khóa và tiền tệ” (Tapchinganhang 2) sẽ rất quan trọng trong việc xây dựng năng lực thích ứng dài hạn. Một năm thành công vào năm 2025, được đánh dấu bằng các phản ứng chính sách hiệu quả đối với những biến động toàn cầu, sẽ nâng cao danh tiếng của Việt Nam như một nền kinh tế ổn định và kiên cường, thu hút dòng vốn dài hạn, ổn định hơn.

Hơn nữa, trọng tâm là “ngăn chặn dòng vốn chảy vào các lĩnh vực rủi ro” (Daidoanket 1)

Kết luận

Triển vọng kinh tế của Việt Nam năm 2025 vẫn phần lớn là tích cực, được củng cố bởi các mục tiêu mạnh mẽ của chính phủ và các dự báo quốc tế thuận lợi. Quốc gia đang tập trung chiến lược vào việc đạt tăng trưởng GDP cao, duy trì lạm phát trong phạm vi kiểm soát và tiếp tục thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đáng kể (ADB Economic Outlook). Các động lực chính như chuyển đổi số, các sáng kiến tăng trưởng xanh và phát triển cơ sở hạ tầng đang diễn ra dự kiến sẽ thúc đẩy sự mở rộng này. Mặc dù những bất ổn toàn cầu và thách thức trong nước vẫn tồn tại, chiến lược truyền thông chủ động và minh bạch của chính phủ là rất quan trọng trong việc giảm thiểu rủi ro, xây dựng niềm tin của nhà đầu tư và đảm bảo sự ủng hộ của công chúng đối với chương trình nghị sự kinh tế của mình (Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam). Cam kết bền vững đối với cải cách, cùng với thông điệp hiệu quả, sẽ là điều tối quan trọng để Việt Nam củng cố vị thế là một nền kinh tế mới nổi hàng đầu trong những năm tới.

Nguồn tham khảo

- Ngân hàng Thế giới, 2025. Cập nhật Kinh tế Việt Nam: Định hướng trong bối cảnh thay đổi toàn cầu Báo cáo của Ngân hàng Thế giới về Việt Nam
- Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), 2025. Triển vọng Kinh tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương Báo cáo Triển vọng Châu Á Thái Bình Dương của IMF
- Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), 2025. Triển vọng Phát triển Châu Á 2025: Bổ sung về Việt Nam ADB Economic Outlook
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam (MPI), 2025. Kế hoạch Phát triển Kinh tế - Xã hội Quốc gia 2025 Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam